

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L, TỈNH L

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Lê Thủy

2. Bà Hoàng Thị Kim Quy

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 06/2024/TLST - HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2024 về “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Lý A C, sinh năm 1997

Địa chỉ: Bản H, xã P, huyện H, tỉnh L

- Bị đơn: Chị Hoàng Thị Minh N, sinh năm 1996

- Địa chỉ: Số nhà 048, đường Lê Đại Hành, tổ 2, phường T, thành phố L, tỉnh

L

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn của Anh Lý A C và chị Hoàng Thị Minh N.

- Việc nuôi con: Anh Lý A C và chị Hoàng Thị Minh N có 01 con chung là Lý Hạ V, sinh ngày 19/9/2022. Anh C và chị N thỏa thuận:

Chị Hoàng Thị Minh N là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Lý Hạ V cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Lý A C và chị Hoàng Thị Minh N thỏa thuận: Anh Lý A C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cháu Lý Hạ V, sinh ngày 19/9/2022 với số tiền là 3.500.000 đồng/01 tháng, cho đến khi con chung cháu Lý Hạ V thành niên (đủ 18 tuổi).

Phương thức cấp dưỡng: Mỗi tháng 01 lần vào ngày 20 hàng tháng.

Thời điểm cấp dưỡng: Kể từ ngày 20/5/2025 cho đến khi con chung là cháu Lý Hạ V thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Lý A C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn và không ai được cản trở anh C thực hiện quyền này.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, chị N có đơn yêu cầu thi hành án, anh C chưa thi hành được (không đóng tiền cấp dưỡng nuôi con như trên hoặc không đóng đầy đủ) thì bên phải thi hành án còn phải chịu thêm phần lãi suất đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về chia tài sản: Anh Lý A C và chị Hoàng Thị Minh N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Lý A C và chị Hoàng Thị Minh N thỏa thuận, anh C chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng. Anh C phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Tổng cộng anh C phải nộp là 600.000 đồng án phí nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0001021 ngày 15/10/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh L. Nay anh Lý A C còn phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh L;
- VKSND thành phố L;
- Các đương sự;
- Chi cục THA dân sự thành phố L;
- UBND phường T, thành phố L;
- Lưu hồ sơ - TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Nga

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA